

Bản án số: 18/2022/HS-ST

Ngày: 10-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà H Thị Quế - Cán bộ hưu trí thị trấn N, Huyện K;
2. Ông Đỗ Thanh Bình - Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Huyện K Đông Gia Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Sen - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện K, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân Huyện K, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/7/1991, tại Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk; nơi thường trú: Thôn 2, xã L, Huyện K, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 1, thị trấn N, Huyện K, tỉnh Gia Lai; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Thanh H; bị cáo có vợ là Hồ Thị H đã ly hôn năm 2021, có 02 con (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018). Tiền án: Không; Tiền sự: ngày 30/7/2021, bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, Huyện K, tỉnh Gia Lai áp dụng biện pháp giáo dục tại xã vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số: 322/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 tại xã L, thời hạn 03 tháng đến ngày 30/10/2021 chấp hành xong; ngày 07/10/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn N, Huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000331/QĐ-XPHC về hành vi “*Xâm hại sức khỏe của người khác*”, bằng hình thức phạt tiền: 2.500.000 đồng và Trưởng Công an thị trấn N, Huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000332/QĐ-XPHC về hành vi “*có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác*”, bằng hình thức phạt tiền: 200.000 đồng. Bị cáo H đều chưa chấp hành xong các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Ông Phạm Văn B, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn N, Huyện K, tỉnh Gia Lai; (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1965; Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn N, Huyện K, tỉnh Gia Lai; (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Trương Văn T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn 4, xã S, Huyện K, tỉnh Gia Lai. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Phan Việt C, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Hợp Thành, xã Sơn Lang, Huyện K, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1968; Địa chỉ: Tổ dân phố 12, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt).

*** Người làm chứng:** Anh Hoàng Văn T2, sinh năm 1990; Địa chỉ: Địa chỉ: Làng Trường Sơn, xã G, Huyện K, tỉnh Gia Lai; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03/12/2021, Nguyễn Thanh H đi bộ từ nhà trọ ở tại tổ dân phố 1, thị trấn N, Huyện K đi theo đường Ngô Mây đến trước bến xe Huyện K thuộc tổ dân phố 2, thị trấn N, H nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại xe Wave (gọi tắt là xe Wave) mang biển kiểm soát 81H1-024.04 củđang dựng trước nhà, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này. H quan sát xung quanh thấy không có người, H lén lút đến lấy trộm chiếc xe Wave này rồi điều khiển chạy ra thị xã H và gửi chiếc xe mô tô này tại tiệm giữ xe của ông Lê A, trú tại tổ 14, phường An Phú, thị xã H, rồi đón xe khách quay về thị trấn N.

Hai ngày sau, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade (gọi tắt là xe Air Blade), mang biển kiểm soát 47B2-171.72 của bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1968, trú tại tổ dân phố 12, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (là mẹ ruột của H) đến tiệm sửa xe của anh Lê Công V, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn N để sửa xe. Tại đây, H thấy có một biển kiểm soát 77X1-6027 vớt bỏ nên H nhặt lấy mang về nhà. Sau đó, H điều khiển xe Air Blade chạy ra tiệm giữ xe của ông Lê A ở thị xã H gửi xe Air Blade lại đó và lấy chiếc xe Wave đã trộm cắp gửi trước đó đi về lại thị trấn N. Trên đường về, H rẽ vào đoạn đường vắng, tháo biển kiểm soát 81H1-024.04 của xe Wave ra và lấy biển kiểm soát 77X1-6027 đã nhặt ở tiệm sửa xe anh V gắn vào xe Wave rồi tiếp tục điều khiển chạy về nhà trọ tại tổ dân phố 1, thị trấn N và mang biển kiểm soát 81H1-024.04 của xe Wave đã tháo ra giấu tại chuồng gà phía sau nhà trọ của H. Để tránh bị phát hiện việc trộm cắp, H điều khiển chiếc xe Wave đã trộm cắp đến tiệm sửa xe của anh V để bọc lại yên xe. Sau đó, H điều khiển xe Wave đó đi chơi ở thị trấn N thì gặp anh Phan Việt C, H rủ anh C đi ra thị xã H cùng với H có việc, C đồng ý. H điều khiển xe Wave đã trộm cắp chở C đến tiệm giữ xe của ông Lê A ở thị xã H lấy chiếc xe Air Blade mà H đã gửi trước đó rồi H điều khiển chiếc xe Air Blade, còn Bắc điều khiển xe Wave chạy về lại thị trấn N giao lại cho H.

Đến sáng ngày 11/12/2021, H điều khiển chiếc xe Wave đã trộm cắp đi dạo ở đường Trần Hưng Đạo, thị trấn N, khi đến gần quán cà phê Phở Núi, thuộc tổ dân phố 7, thị trấn N thì nhìn thấy trước nhà ông Nguyễn Thanh L dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner (gọi tắt là xe Winner), biển kiểm soát 81G1-197.04, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa xe. Quan sát xung quanh không có người, H nảy sinh ý định trộm cắp nên đã giấu chiếc xe Wave mà H đang điều khiển ở đường hẻm gần đó rồi lén lút đi lại lấy trộm chiếc xe Winner và điều khiển chạy đến khu vực thác Dơi, thuộc xã Đăk Smar, Huyện K và giấu chiếc xe này ở rẫy cà phê gần đó. Sau đó, H đi nhờ xe của người đi đường về lại thị trấn N, rồi đến lấy chiếc xe Wave đi về nhà. Chiều cùng ngày, H đi đến Trung tâm y tế Huyện K tắm rửa và thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius (gọi tắt là xe Sirius), biển kiểm soát 81H1-119.67 của anh Trương Văn T đang dựng ở sân Trung tâm y tế, nên H đã tháo trộm biển kiểm soát số 81H1-119.67 của chiếc xe Sirius mang về nhà trọ cất giấu.

Đến ngày 12/12/2021, H điều khiển chiếc xe Wave quay lại rẫy cà phê nơi giấu chiếc xe Winner đã trộm cắp trước đó, H tháo biển kiểm soát 81G1-197.04 của xe Winner ra và lắp biển kiểm soát 81H1-119.67 mà H đã lấy trộm trên xe Sirius của anh T vào xe Winner, rồi giấu xe Winner lại; sau đó điều khiển xe Wave và cầm biển kiểm soát 81G1-197.04 về giấu ở chuồng gà phía sau nhà trọ của H. Đến chiều ngày 13/12/2021, H điều khiển xe Wave đến nơi giấu xe Winner đã trộm cắp và giấu xe Wave lại đó, rồi điều khiển xe Winner đi ra thị xã H theo đường Đông Trường Sơn. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận làng Trường Sơn, xã G, Huyện K thì xe hết xăng, H không biết mở khóa cốp xe để đổ xăng nên dắt xe vào tiệm sửa xe của anh Hoàng Văn T2 nhờ anh T2 mở khóa cốp xe. Anh T2 nghi là xe do trộm cắp mà có nên đã điện thoại báo Công an. Thấy vậy, H bỏ chạy và sau đó đi nhờ xe người đi đường về lại chỗ giấu xe Wave, lấy xe điều khiển chạy về nhà.

Sau khi sự việc xảy ra Công an xã G nhận thấy vụ việc có tính chất phức tạp vượt quá thẩm quyền giải quyết nên báo cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện K thụ lý, giải theo thẩm quyền.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện K đã phối hợp với cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, lấy lời khai của bị cáo, làm việc với các bị hại và người làm chứng.

Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ thu thập được. Ngày 14/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện K đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Thanh H. Kết quả khám xét đã phát hiện và thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, trên xe có gắn biển kiểm soát 77X1-6027; 01 biển số xe mô tô 81H1-024.04; 01 biển số xe mô tô 81G1-197.04; anh Hoàng Văn T2 đã giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner gắn Biển kiểm soát 81H1-119.67 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện K để giải quyết vụ việc theo quy định.

Ngày 17/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện K ra yêu cầu định giá tài sản số: 01/YCĐG đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Huyện K tiến hành xác định giá trị thiệt hại tài sản là 02 xe mô tô và 01 chiếc biển số xe mô tô 81H1-119.67 mà H đã trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 26/KL-HĐĐG ngày 20/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự Huyện K, kết luận:

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave biển kiểm soát 81H1-024.04, trị giá 8.900.000 đồng (*Tám triệu, chín trăm nghìn đồng*);

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner, biển kiểm soát 81G1-197.04 trị giá 20.100.000 đồng (*Hai mươi triệu, một trăm nghìn đồng*);

- 01 Biển số xe mô tô 81H1-119.67 trị giá 5.000 đồng (*Năm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận định giá tài sản nêu trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện K đã tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave và 01 chiếc biển số xe mô tô 81H1-024.04 đã thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp, qua điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Phạm Văn B. Ngày 30/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông B, ngày 31/12/2021 ông B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner do anh Hoàng Văn T2 giao nộp và 01 chiếc biển kiểm soát xe mô tô số 81G1-197.04 đã thu giữ được trong quá trình khám xét khẩn cấp, qua điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Thanh L. Ngày 30/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông L, ngày 31/12/2021 ông L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, biển kiểm soát 47B2-171.72; Qua điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thanh H2 (mẹ ruột của H), bà H2 cho H mượn để sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc H sử dụng chiếc xe mô tô này để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bà H2 không biết và cũng không được bàn bạc, hưởng lợi gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện K đang tạm giữ xe mô tô này để giải quyết theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) chiếc biển số xe mô tô 81H1-119.67, qua điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Trương Văn T đã bị Nguyễn Thanh H chiếm đoạt ngày 11/12/2021. Ngày 30/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là anh T, ngày 31/12/2021 anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- 01 (một) chiếc biển số xe mô tô 77X1-6027, quá trình điều tra xác định chiếc biển số này đã cũ, anh Lê Công V sửa chữa xe cho khách và khách đã vứt bỏ lại tiệm sửa xe của anh V. H không trộm cắp chiếc biển số này mà nhặt lấy về để thay vào xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát số 81H1-024.04 mà H đã trộm cắp trước đó của ông Phạm Văn B. Anh Lê Công V không yêu cầu nhận lại chiếc biển số 77X1-6027, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện K đang tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 29/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân Huyện K, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện K, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị:

- Tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh H2: 01 (một) xe mô tô có gắn biển kiểm soát 47B2-171.72, nhãn hiệu Honda, màu sơn: đỏ đen, số loại: Air Blade, dung tích xi lanh: 108, loại xe: Hai bánh từ 50 - 175cm³, số máy: JF18E-5259225, số khung RLHJF180X8Y655972;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng: 01 (một) biển số xe mô tô 77X1-6027.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Huyện K đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Huyện K và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở để

kết luận: Từ ngày 03/12/2021 đến ngày 11/12/2021, tại địa giới hành chính Huyện K, tỉnh Gia Lai, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của các chủ sở hữu bị cáo đã có 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản cụ thể là: Ngày 03/12/2021, bị cáo chiếm đoạt của ông Phạm Văn B 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da, số loại Wave, biển kiểm soát 81H1-024.04, trị giá 8.900.000 đồng. Ngày 11/12/2021, bị cáo tiếp tục chiếm đoạt của ông Nguyễn Thanh L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da, số loại Winner, biển kiểm soát 81G1-197.04, trị giá 20.100.000 đồng và chiếm đoạt của anh Trương Văn T 01 chiếc biển kiểm soát xe mô tô 81H1-119.67, trị giá 5.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là **29.005.000 đồng** (*Hai mươi chín triệu, không trăm lẻ năm nghìn đồng*). Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên, bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp, trong đó có 02 lần đủ định lượng cấu thành tội phạm nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 30/7/2021, bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, Huyện K, tỉnh Gia Lai áp dụng biện pháp giáo dục tại xã vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số: 322/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 tại xã L, thời hạn 03 tháng đến ngày 30/10/2021 chấp hành xong.

Ngày 07/10/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn N, Huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000331/QĐ-XPHC về hành vi “*Xâm hại sức khỏe của người khác*”, bằng hình thức phạt tiền: 2.500.000 đồng và Trưởng Công an thị trấn N, Huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000332/QĐ-XPHC về hành vi “*có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác*”, bằng hình thức phạt tiền: 200.000 đồng. Bị cáo chưa chấp hành xong các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có sức khỏe nhưng vì tham lam tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên đã thực hiện phạm tội, gây hậu quả xấu làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả gây ra cho xã hội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với anh Phan Việt C: Quá trình điều tra xác định C là người được H nhờ đi cùng ra thị xã H để lấy chiếc xe mô tô Honda, số loại Air Blade, biển kiểm soát 47B2-171.72. Khi đi về thị trấn N, H giao cho C điều khiển chiếc xe Honda, số loại Wave, H không nói và C cũng không biết nguồn gốc chiếc xe trên do H trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện K không đề nghị xử lý đối với C là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đưa anh C vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Đối với bà Nguyễn Thị Thanh H2 (mẹ của bị cáo H), là người đã cho H mượn xe mô tô Honda, số loại Air Blade, biển kiểm soát 47B2-171.72. Quá trình điều tra xác định bà H2 không biết việc H sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi trộm cắp. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện K không đề nghị xử lý đối với bà H2 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đưa bà H2 vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) xe mô tô có gắn biển kiểm soát 47B2-171.72, nhãn hiệu Honda, màu sơn: đỏ đen, số loại: Air Blade, dung tích xi lanh: 108, loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³, số máy: JF18E-5259225, số khung RLHJF180X8Y655972 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thanh H2, bà H2 cho H mượn để sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc H sử dụng chiếc xe mô tô này để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bà H2 không biết và cũng không được bàn bạc, hưởng lợi gì. Bà H2 có đơn yêu cầu nhận lại tài sản nên cần tuyên trả lại cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thị Thanh H2.

Đối với 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 77X1-6027, anh Lê Công V không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

[2] Xử phạt: Nguyễn Thanh H **01 (một) năm 10 (mười) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2021.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh H2: 01 (một) xe mô tô có gắn biển số 47B2-17172, nhãn hiệu Honda, màu sơn: đỏ đen, số loại: Air Blade, dung tích xi lanh: 108, loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³, số máy: JF18E-5259225, số khung RLHJF180X8Y655972.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) biển số xe mô tô 77X1-6027.

(Đặc điểm cụ thể của vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2022 giữa Công an Huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự Huyện K).

[4] Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS Huyện K;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Ngọc